

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính huyện Trà Cú năm 2022

Căn cứ Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Trà Cú năm 2022, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Nhằm tăng cường các hoạt động để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện; xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động hành chính, tạo sự chuyển biến mới trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao hiệu quả hoạt động theo cơ chế một cửa tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và xã, thị trấn (gọi tắt là cấp xã), từng bước xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả và hiện đại, đem lại những kết quả thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút vốn đầu tư trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

a) Tăng cường sự phối hợp của các phòng, ban, ngành huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trong triển khai, tổ chức thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, thống nhất trong toàn huyện, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác cải cách hành chính nhằm đảm bảo các nhiệm vụ được thực hiện kịp thời, đầy đủ; cán bộ, công chức phải có tinh thần, thái độ, trách nhiệm cao trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cũng như trong giải quyết hoặc phối hợp giải quyết công việc đối với cá nhân, tổ chức.

c) Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về các nhiệm vụ cải cách hành chính bằng nhiều hình thức thích hợp; đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đem lại những kết quả thiết thực nhất trong thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về cải cách thể chế

a) Nâng cao năng lực và chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trên 02 cấp, đảm bảo ban hành kịp thời, đúng trình tự pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện.

b) Tăng cường hoạt động kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện, trong đó chú trọng đến các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, đảm bảo pháp luật được thực thi đầy đủ, kịp thời đúng quy định và hướng dẫn của Trung ương, tỉnh.

c) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và Nhân dân, trọng tâm là bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, lấy ý kiến của Nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng và về quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kiện toàn về nhân sự và nâng cao chất lượng tham mưu công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) của công chức đầu mối kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện.

b) Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, cập nhật các quy định TTHC, kịp thời công bố mới đảm bảo đúng quy định; chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện hồ sơ TTHC nhằm giảm chi phí và thời gian cho tổ chức và cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC. Tổ chức tiếp nhận và công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; chú trọng vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong xử lý đảm bảo thời gian quy định.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025.

d) Thực hiện đồng bộ và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giữa các phòng chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong giải quyết TTHC.

đ) Khuyến khích người dân và tổ chức tham gia thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả

qua dịch vụ bưu chính công ích đảm bảo hiệu quả (gia tăng tỷ lệ phát sinh hồ sơ), gắn với nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Phối hợp các ngành có liên quan đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

e) Đẩy mạnh ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đảm bảo trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

f) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC; xem kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

a) Triển khai thực hiện đồng bộ, đúng các quy định của Chính phủ về tổ chức bộ máy.

b) Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Tiếp tục rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, đảm bảo việc quản lý, sử dụng biên chế tiết kiệm, hiệu quả theo quy định.

d) Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về phân cấp theo Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND, Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm, năng lực hoạt động của từng ngành, địa phương trên địa bàn huyện.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Từng bước xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực đã được phê duyệt. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo quy định.

b) Tăng cường đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá hiệu quả đào tạo hàng năm nhằm đạt kết quả thiết thực, gắn kết công tác đào tạo với công tác chuyên môn, đảm bảo ứng dụng tốt kiến thức, kỹ năng trong thực thi công vụ sau đào tạo, bồi dưỡng.

c) Nâng cao và xác định rõ chế độ, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của ngành, địa phương. Đổi mới công tác đánh giá, nhận xét cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực thi công vụ.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

5. Về cải cách tài chính công

a) Nâng cao hiệu quả trong thực hiện các quy định về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; đảm bảo mục tiêu sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước.

b) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách Nhà nước nhất là trong chi thường xuyên và đầu tư công.

c) Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công theo thẩm quyền; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 10/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 31/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình số 15-CTr/TU ngày 31/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch 33/KH-UBND ngày 29/04/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường tổ chức sử dụng đồng bộ các hệ thống thông tin dùng chung trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2517/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh năm 2022.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính trên địa bàn huyện, thực hiện nghiêm túc, đồng bộ việc trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử, ... Phối hợp cùng các ngành có liên quan rà soát tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ người dân, doanh nghiệp, phấn đấu 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó), mà

cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

d) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số, cụ thể:

- 100% cơ quan sử dụng Công dịch vụ công của tỉnh (hoặc hệ thống thông tin một cửa điện tử của ngành) thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (đối với tất cả các TTHC) theo quy định Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; thực hiện TTHC trên môi trường điện tử đúng quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- 60% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên iOffice (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% cơ quan thực hiện Công tác văn thư trên iOffice đúng quy định Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- 100% cơ quan phát hành văn bản bằng hình thức điện tử (không gửi văn bản giấy) đối với các loại văn bản theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 5032/UBND-HCQT ngày 10/12/2020.

- 100% công chức, viên chức có thẩm quyền ký văn bản và sử dụng con dấu của cơ quan, cán bộ phụ trách tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ được cấp chứng thư số cá nhân.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội (không bao gồm nội dung mật) phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được thực hiện qua Hệ thống báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 75% số cuộc họp (họp, hội nghị, tập huấn, tuyên truyền) có đại biểu từ 02 cấp hành chính trở lên (huyện - xã) được tổ chức bằng hình thức trực tuyến.

- 75% số cuộc họp tập trung (họp, hội nghị, tập huấn) áp dụng hình thức họp không giấy (sử dụng tài liệu điện tử, không in tài liệu giấy).

- Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT): 100% TTHC (đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) được cung cấp dưới hình thức DVCTT mức độ 3, 4; trong đó tối thiểu 50% dịch vụ có hồ sơ nộp trực tuyến; tối thiểu 50% hồ sơ được nộp bằng hình thức trực tuyến/tổng số hồ sơ tiếp nhận, 50% dịch vụ công (mức độ 3, 4) phổ biến của tỉnh liên quan đến nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng DVCTT.

d) Duy trì và cải tiến hiệu quả trong áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015; tổ chức khai thác tốt tính năng hệ

thông ISO điện tử phục vụ công tác quản lý, áp dụng ISO 9001:2015; 100% cơ quan hành chính nhà nước áp dụng ISO điện tử.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn huyện theo đúng tiến độ đề ra. Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện. Đồng thời, triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác cải cách hành chính.

b). Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhằm đảm bảo tiến độ, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo nhằm theo dõi, kịp thời nắm bắt những vấn đề còn hạn chế để có hướng khắc phục, điều chỉnh và đem lại hiệu quả cao nhất.

c). Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện cải cách hành chính.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, trọng tâm là trách nhiệm trong thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính.

2. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhằm đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả.

3. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm (nếu có), đồng thời, thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện cải cách hành chính.

IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện **trong tháng 02 năm 2022**; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng quý, 6 tháng, năm, (**báo cáo quý I gửi trước ngày 02/3, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 02/6, báo cáo quý III gửi trước ngày 02/9, báo cáo năm gửi trước ngày 25/11**) gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Cơ quan Tổ chức - Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định.

2. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai, thực hiện Kế hoạch này; đồng thời, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện công tác cải cách hành chính; tổ chức chấm điểm, đánh giá kết quả Chỉ số cải cách hành chính theo hướng dẫn của Sở Nội vụ và đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động cải cách hành chính của các phòng chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện.

3. Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện các hoạt động thuộc nhiệm vụ cải cách thể chế; tiến hành kiểm tra, tổng hợp đánh giá kết quả đạt được, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện: Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan triển khai thực hiện kiểm soát TTHC, các quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện; kiểm tra, báo cáo theo thời gian quy định về kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện.

Duy trì và việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 và hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước; tổ chức kiểm tra việc thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 trên địa bàn huyện.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Cơ quan Tổ chức - Nội vụ và các ngành có liên quan xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán kinh phí để các cơ quan, đơn vị triển khai các chương trình, kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định. Đồng thời, triển khai, theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin: Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện và các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện; xây dựng các chuyên mục, bài viết về công tác cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh.

Kịp thời cập nhật, đăng tải bộ thủ tục hành chính 02 cấp trên Trang thông tin điện tử; phối hợp với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

*(Đính kèm Phụ lục một số nhiệm vụ cải cách hành chính
huyện Trà Cú năm 2022)*

Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Cơ quan Tổ chức – Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tăng Thị Thắm

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ cải cách hành chính huyện Trà Cú năm 2022
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 25/01/2022
của Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú)

Số TT	Nội dung	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện
I. Cải cách thể chế	1. Phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Năm 2022	
	2. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Năm 2022	
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2022.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Năm 2022	
	2. Tiếp tục tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Năm 2022	
	3. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được niêm yết công khai, đầy đủ, đúng quy định.	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Năm 2022	

	4. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Năm 2022	
III. Cải cách tổ chức bộ máy	1. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ	Năm 2022	
	2. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP.	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ	Năm 2022	

	3. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với nhiệm vụ được phân cấp cho ban, ngành huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Quý III, năm 2022	
IV. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	1. Tổ chức thi tuyển viên chức (ngành Giáo dục và Đào tạo) và công chức cấp xã.	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Năm 2022	
	2. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022.	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ	Sở Nội vụ, Trường Chính trị, Trường Đại học Trà Vinh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2022	
	4. Tiếp tục triển khai đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 28/10/2020 của Chính phủ và Công văn số 4409/UBND-NC ngày 28/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ	Quý IV năm 2022	
V. Cải cách tài chính công	1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Năm 2022	

	07/10/2013 của Chính phủ.				
	2. Tiếp tục triển khai thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Năm 2022	
VI. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Năm 2022	
	2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 theo quy định.	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2022	
	3. Tiếp tục triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đồng bộ, có hiệu quả.	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2022	
	4. Triển khai thực hiện Kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 vào hoạt động các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện; 100% UBND cấp xã xây	Văn phòng Huyện ủy và HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Năm 2022	

	dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 vào hoạt động hành chính của đơn vị.				
VII. Công tác chỉ đạo điều hành và tuyên truyền CCHC	1. Triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022.	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ và các cơ quan, có liên quan	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Tháng 01/2022	
	2. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác Nội vụ, công vụ năm 2022.	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Quý I/2022	
	3. Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022.	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ và các cơ quan, có liên quan	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Quý II/2021	
	4. Tự kiểm tra tại các ban, ngành huyện và UBND cấp xã nhằm chấn chỉnh kịp thời những hiện tượng sách nhiễu, tiêu cực có thể xảy ra.	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã		Trong năm 2022	
	5. Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và UBND tỉnh.	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Quý IV/2022	
	7. Triển khai các hoạt động tuyên truyền công tác cải cách hành chính, đưa tin, bài, xây dựng các chuyên mục nhằm phổ biến các	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin,	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Thường xuyên	

	hoạt động và kết quả cải cách hành chính của huyện.	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao			
	9. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ	Các cơ quan, ban ngành huyện và UBND cấp xã	Năm 2022	